

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Hồng Trường**.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông **Nguyễn Thế Hằng**

2/. Ông **Lê Khắc Dũng**

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hải Lý**

Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa:*

Ông **Nguyễn Tất Tại** Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân huyện EaKar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST, ngày 24/11/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXHS-ST, ngày 08/01/2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thành T, sinh năm 1979; tại huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1957, hiện đang làm nông và sinh sống tại thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận và con bà Nguyễn Thị N (đã chết); Bị cáo có vợ là Trang Thị Trúc M, sinh năm 1978 (hiện nay đang ly thân, không xác định rõ địa chỉ cụ thể); Bị cáo có ba người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012, hiện đang sinh sống tại thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được tại ngoại theo quyết định cho bảo lãnh số 46, ngày 30/8/2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Người bị hại:** Bà Trần Thị C (Chết)

- **Đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Ông Trần Văn C Sinh năm: 1933

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

Anh Trần Anh T Sinh năm: 1967

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

Anh Trần Việt C Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Phạm Trần Minh T Sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

(Ông Trần Văn C ủy quyền cho anh Trần Anh T tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2017)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Lệ T. Sinh năm 1972.

Trú tại: Tổ dân phố 1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần đường bộ Đ.

Địa chỉ: Số 36, đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông Lê Văn T Sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

Anh Hà Huy T Sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị H Sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Ông Trần Đình T Sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn 6, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Ông Lê Tự N. Sinh năm 1958.

Trú tại: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn P Sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Chị Vũ Thị Hoài N Sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T (có giấy phép lái xe hạng C) lái xe thuê cho bà Lê Thị Lệ T, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố 1, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 23 giờ, ngày 18/4/2017, Nguyễn Thành T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-091.62 (xe ô tô của bà T lưu thông trên Quốc lộ 26, theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Khi đi đến đoạn đường Km92+200 Quốc lộ 26 thuộc thôn 1, xã E, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường này đang thi công lề đường, mép đường bên phải theo hướng xe của T lưu thông có một đồng đá và một đồng cát gần nhau, bên phần đường ngược chiều có một xe ô tô tải đông lạnh (không xác định được biển số) đang lưu thông phía trước, ngược chiều. Khi xe ô tô do T điều khiển đi đến ngang với đồng đá thì bị đèn chiếu sáng của xe ô tô tải đông lạnh chạy phía trước, ngược chiều pha đèn làm cho T không quan sát được phía trước xe của T có bà Trần Thị C (sinh năm 1962, trú tại thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) đang đi bộ cùng chiều nên T đã điều khiển xe ô tô tông vào người bà C. Hậu quả làm bà C chết tại chỗ, xe ô tô bị hư hỏng. Sau khi tông vào người bà C, T điều khiển xe ô tô chạy khoảng 100 mét thì dừng lại kiểm tra xe ô tô. T nghĩ mình vừa tông biển báo làm đường nên tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về tỉnh Khánh Hòa. Sau đó T đưa xe ô tô đến ga ra sa long ô tô H ở thôn P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để sửa chữa.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại km 92 + 200m Quốc lộ 26, thuộc thôn 1, xã E, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường thẳng được trải bê tông nhựa bằng phẳng,

có mặt đường rộng 13^m60. Ở giữa đường có hai vạch sơn màu vàng song song nhau chia mặt đường thành hai phần đường riêng biệt. Ở phần đường bên phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa có vạch sơn màu trắng đứt quãng, cách mép đường phải 3^m30 chia phần đường thành hai làn đường. Đoạn đường trên đang thi công lề đường phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa, chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa làm mép đường chuẩn cho các số đo đến nạn nhân và dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Nạn nhân được đánh số 1 nằm ngoài mặt đường nhựa. Tâm đầu số 1 nằm trên mép đường chuẩn, hai gót chân đo vào mép đường chuẩn 0^m65. Đầu số 1 hướng về Đắc Lắc, chân số 1 hướng về Khánh Hòa.

- Vỡ Kẹp tóc được đánh số 2 nằm ngoài mặt đường nhựa, tâm số 2 đo vào mép đường chuẩn là 0^m38.

- Kẹp tóc được đánh số 3 nằm trên mặt đường nhựa. Tâm số 3 đo vào mép đường chuẩn là 1^m62, đo đến tâm số 2 là 2^m19.

- Mảnh nhựa vỡ 1 kích thước 0^m03 x 0^m01 được đánh số 4, nằm trên mặt đường nhựa. Tâm số 4 đo vào mép đường chuẩn là 2^m64, đo đến tâm số 3 là 1^m40.

- Vết chà kích thước 3^m45 x 0^m70 được đánh số 5 nằm trên mặt đường nhựa. Tâm số 5 đo vào mép đường chuẩn là 0^m84, đo đến tâm số 4 là 2^m40, tâm đuôi số 5 là vị trí tâm đầu số 1.

- Giày và mảnh nhựa vỡ kích thước 0^m24 x 0^m90 được đánh số 6 nằm trên mặt đường nhựa. Đầu số 6 đo vào mép đường chuẩn là 3^m14 và đo đến tâm số 5 là 2^m46, tâm đuôi số 6 đo vào mép đường chuẩn là 3^m03.

- Mảnh nhựa vỡ 2 kích thước 0^m05 x 0^m01 được đánh số 7, nằm trên mặt đường nhựa. Tâm số 7 đo vào mép đường chuẩn là 3^m08, đo đến đuôi số 6 là 4^m08.

- Đồng cát kích thước 4^m00 x 3^m13 cao 0^m95 được đánh số 8. Tâm số 8 đo vào mép đường chuẩn là 1^m60, đo đến tâm số 3 là 7^m20. Số 8 nằm trên mặt đường nhựa.

- Đồng đá kích thước 4^m05 x 2^m80 cao 0^m95 được đánh số 9 nằm trên mặt đường nhựa. Tâm số 9 đo vào mép đường chuẩn là 1^m65, đo đến tâm số 8 là 2^m85.

- Vết lốp 1 kích thước 0^m95 x 0^m25 được đánh số 10 nằm trên số 8, đầu số 10 đo vào mép đường chuẩn 0^m75, đuôi số 10 đo vào mép đường chuẩn 0^m72.

- Vết lốp 2 kích thước 0^m96 x 0^m25 được đánh số 11 nằm trên số 8, đầu số 11 đo vào mép đường chuẩn 2^m22, đuôi số 11 đo vào mép đường chuẩn 2^m18.

Ngày 29/6/2017, tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn để xác định vị trí của xe ô tô 79C-091.62 và xác định điểm va chạm như sau:

- Xe ô tô biển số 79C-091.62, được đánh số 12, đầu hướng về Khánh Hòa, đuôi số 12 hướng về Đắc Lắc. Góc trước bên phải số 12 đo vào mép đường chuẩn là 3^m65, tâm đầu trực trước bên phải đo vào mép đường chuẩn là 3^m66 và đo đến tâm đầu số 1 là 14^m45, tâm đầu trực sau bên phải số 12 đo vào mép đường chuẩn 3^m70, góc sau bên phải số 12 đo vào mép đường chuẩn 3^m54.

Xác định điểm va chạm:

- Căn cứ vào dấu vết để lại trên phương tiện, dấu vết trên thân thể nạn nhân, dấu vết để lại hiện trường và lời khai của người điều khiển xe ô tô biển số 79C-091.62, xác định điểm đụng có hình chiếu vuông góc xuống mặt đường, đo vào mép đường chuẩn là 3^m80, đo đến đầu số 5 là 10^m00, đo đến tâm đầu số 1 là 13^m43, đo đến góc trước bên phải số 12 là 0^m10.

Ngày 21/4/2017, tiến hành kiểm tra tình trạng phương tiện xe ô tô, kết quả:

Phần xe bên phải, bên trái, phía sau không phát hiện dấu vết của sự va chạm.

Mặt sau ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải và bên trái, kính chắn gió trước bám dính nhiều sơn màu trắng nhỏ dạng phun.

Mặt nạ ca bin, gò má ca bin phải, cản trước, ốp bệ bước phải không phát hiện dấu vết va chạm. Tuy nhiên, màu sơn của các bộ phận này mới hơn màu sơn của các bộ phận khác trên xe. Theo cung cấp của sa long H thì các bộ phận này mới được sơn lại theo yêu cầu của người lái xe Nguyễn Thành T.

Ốp viền đèn trước bên phải, đèn chiếu sáng bên phải, xi nhan bên phải, mặt ga lăng ca bin đã được tháo rời khỏi xe.

Đèn cản trước bên phải bị vỡ nứt kính diện rộng 13cm x 05cm.

Kiểm tra đèn chiếu sáng bên phải, xi nhan bên phải đã được tháo rời khỏi xe phát hiện: Choá đèn (bộ phận tụ ánh sáng bên trong đèn chiếu sáng) bị nứt, vỡ thành nhiều mảnh diện rộng 25cm x 16cm. Viền nhựa góc dưới bên phải (bên phải hướng từ sau đèn ra trước đèn) của đèn chiếu sáng bị nứt, thủng, vỡ diện rộng 30cm x 05cm, choá đèn vỡ theo lỗ thủng rơi ra ngoài. Nhựa đèn xi nhan bên phải vỡ diện rộng 25cm x 14cm.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 282/GDPY ngày 25/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị C là đa chấn thương gây nên gãy xương tầng sọ sau, phù não, gãy xương đòn và nhiều xương sườn, tràn máu khoang ngực, vỡ gan, vỡ lách dẫn đến choáng chấn thương rất nặng không hồi phục; Vật tác động, là vật cứng tày có bản rộng tác động vào vùng đỉnh cằm và vùng lưng trái nạn nhân.

Tại bản kết luận pháp y bổ sung số 283/GDPY ngày 30/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Thương tích trên nạn nhân là rất nặng, sọ não, ngực, bụng có hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải do vật cứng tày có gia tốc cao va chạm, hất đẩy nạn nhân trên mặt phẳng cứng. Các thương tích trên có sự tương đồng tại các vị trí để lại dấu vết trên chiếc xe ô tô biển số 79C-091.62. Vì vậy, chúng tôi nhận định và kết luận: Các thương tích trên người của bà Trần Thị C khả năng nhiều là do phần trước phải đầu xe ô tô BKS 79C-091.62 gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 242/GĐCH/PC54 ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Mảnh vỡ bằng nhựa (ký hiệu A1) được tạo ra từ dấu vết vỡ của đèn chiếu sáng bên phải, phía trước của xe ô tô mang biển số 79C-091.62 (ký hiệu M1).

Xe ô tô mang biển số 79C-091.62 (ký hiệu A2) không va chạm với khung kim loại có gắn 03 biển báo hiệu: (đi chậm, đường hẹp, công trình đang thi công) (ký hiệu M2).

Vật chứng thu giữ gồm: 03 mảnh nhựa; 01 kẹp tóc và vỏ kẹp tóc; 01 chiếc giày màu đen bên phải. 01 xe ô tô nhãn hiệu DO THANH, loại xe có mui, màu sơn xanh, số máy D4DBFJ616932, số khung 17BPGD000413. 01 Cụm biển báo đường bộ bao gồm 03 biển báo được gắn trên khung kim loại cao 1,36m, rộng 2,21m, các biển báo được xếp theo thứ tự, từ trái qua phải và gắn ngang trên khung sắt bằng các mối hàn gồm: Biển báo đi chậm, biển báo đường hẹp về bên trái, biển báo công trường đang thi công, trong đó có biển báo đi chậm đã rơi hoàn toàn ra khỏi khung sắt. 01 hộp đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô bị nứt vỡ, thủng diện rộng 30cm x 25cm; 01 đèn xi nhan phía trước bên phải xe ô tô bị vỡ nhựa diện rộng 25cm x 14 cm; 01 USB lưu trữ hình ảnh hư hỏng của xe ô tô biển số 79C-091.62; 01 đĩa DVD ghi hình hồi cung bị can Nguyễn Thành T và 01 giấy phép lái

xe hạng C số 560029005100 mang tên Nguyễn Thành T, cấp ngày 28/12/2016, có giá trị đến ngày 28/12/2021.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thành T đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000đ, đã được gia đình người bị hại làm đơn xin bãi nại và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 66/KSĐT-HS, ngày 21/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Lệ T trình bày: Tôi là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển số 79C-091.62, nhãn hiệu DO THANH, trọng tải 6.500kg, số máy D4DBFJ616932, số khung 17BPGD000413. Vào ngày 18/4/2017 tôi có thuê Nguyễn Thành T điều khiển xe ô tô nói trên đi một mình đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để lấy hàng rau, quả. Trên đường về đã xảy ra tai nạn, hậu quả làm bà Trần Thị C chết. Sau khi xảy ra tai nạn tôi cùng bị cáo T đến gia đình người bị hại để thăm hỏi và bồi thường số tiền 120.000.000đ, đã được gia đình người bị hại làm đơn xin bãi nại về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự. Số tiền bồi thường cho gia đình người bị hại và mọi chi phí sửa chữa xe ô tô của tôi thì giữa tôi và bị cáo T tự thỏa thuận giải quyết, vì vậy tôi không yêu cầu Hội đồng xét xử đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả 01 xe ô tô biển số 79C-091.62, nhãn hiệu DO THANH, số máy D4DBFJ616932, số khung 17BPGD000413 cho bà Lê Thị Lệ T là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận việc Tòa án nhân dân huyện EaKar đã hoàn trả cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng C số 560029005100 mang tên Nguyễn Thành T, do sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/12/2016.

Hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp là công ty cổ phần đường bộ Đ 01 khung kim loại có gắn 03 biển báo hiệu (Biển báo đi chậm, biển báo đường hẹp về bên trái và biển báo công trường đang thi công) Trong đó biển báo đi chậm bị rời khỏi khung kim loại. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Tịch thu tiêu huỷ 03 mảnh nhựa; 01 kẹp tóc và vỏ kẹp tóc; 01 chiếc giày đen bên phải (Đang được niêm phong trong bì thư); 01 hộp đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô, bị nứt vỡ, thùng điện rộng 30cm x 25cm; một đèn xi nhan phía trước bên phải xe ô tô bị vỡ nhựa diện rộng 25cm x 14cm (Đang được niêm phong trong thùng giấy) vì không có giá trị sử dụng. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB (lưu trữ hình ảnh hư hỏng của xe ô tô biển số 79C-091.62) và 01 đĩa DVD ghi hình hồi cung bị cáo Nguyễn Thành T.

Bị cáo Nguyễn Thành T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Lệ T không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Thành T đã tỏ ra thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. “Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời qua đó giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo Nguyễn Thành T, bên cạnh đó còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, xâm hại đến tính mạng của bà Trần Thị C trái pháp luật, ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây hoang mang, bất bình trong cộng đồng dân cư xung quanh, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, bị cáo nhận thức được rằng việc điều khiển xe không giữ tốc độ và khoảng cách an toàn khi gặp chướng ngại vật có thể gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác.

Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, vì vậy bị cáo đã điều khiển xe ô tô biển số 79C-091.62 gây tai nạn, hậu quả làm bà Trần Thị C chết. Do đó, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000đ nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đã được gia đình người bị hại làm đơn xin bãi nại về trách nhiệm hình sự cũng như về trách nhiệm dân sự, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, có nhân thân tốt, bị cáo có cha đẻ là ông Nguyễn Thành N được ban chấp hành hội cựu chiến binh tỉnh Ninh Thuận tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc cung cấp thông tin, phối hợp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và được tặng danh hiệu tám chữ vàng danh dự “Trọn nghĩa nước non, thắm tình đồng đội”. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đang phải nuôi 03 con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét trong quá trình lượng hình đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội. Thiết nghĩ không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành một người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả 01 xe ô tô biển số 79C-091.62, nhãn hiệu DO THANH, số máy D4DBFJ616932, số khung 17BPGD000413 cho bà Lê Thị Lệ T là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận việc Tòa án nhân dân huyện EaKar đã hoàn trả cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng C số 560029005100 mang tên Nguyễn Thành T, do sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/12/2016.

Hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp là công ty cổ phần đường bộ Đ 01 khung kim loại có gắn 03 biển báo hiệu (Biển báo đi chậm, biển báo đường hẹp về bên trái và biển báo công trường đang thi công) Trong đó biển báo đi chậm bị rời khỏi khung kim loại. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa; 01 kẹp tóc và vỏ kẹp tóc; 01 chiếc giày đen bên phải (Đang được niêm phong trong bì thư); 01 hộp đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô, bị nứt vỡ, thùng điện rộng 30cm x 25cm; một đèn xi nhan phía trước bên phải xe ô tô bị vỡ nhựa diện rộng 25cm x 14cm (Đang được niêm phong trong thùng giấy) vì không có giá trị sử dụng. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB (lưu trữ hình ảnh hư hỏng của xe ô tô biển số 79C-091.62) và 01 đĩa DVD ghi hình hồi cung bị cáo Nguyễn Thành T.

Xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề xuất về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T về cho UBND xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận kết hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả 01 xe ô tô biển số 79C-091.62, nhãn hiệu DO THANH, số máy D4DBFJ616932, số khung 17BPGD000413 cho bà Lê Thị Lệ T là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận việc Tòa án nhân dân huyện EaKar đã hoàn trả cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng C số 560029005100 mang tên Nguyễn Thành T, do sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/12/2016.

Hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp là công ty cổ phần đường bộ Đ 01 khung kim loại có gắn 03 biển báo hiệu (Biển báo đi chậm, biển báo đường hẹp về bên trái và biển báo công trường đang thi công) Trong đó biển báo đi chậm bị rời khỏi khung kim loại. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa; 01 kẹp tóc và vỏ kẹp tóc; 01 chiếc giày đen bên phải (Đang được niêm phong trong bì thư); 01 hộp đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô, bị nứt vỡ, thùng điện rộng 30cm x 25cm; một đèn xi nhan phía trước bên phải xe ô tô bị vỡ nhựa diện rộng 25cm x 14cm (Đang được niêm phong trong thùng giấy) vì không có giá trị sử dụng. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB (lưu trữ hình ảnh hư hỏng của xe ô tô biển số 79C-091.62) và 01 đĩa DVD ghi hình hồi cung bị cáo Nguyễn Thành T.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự và đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện EaKar
- Chi cục THADS huyện EaKar
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, VP.

Phạm Hồng Trường